

Số: 37 /KH-MNS1MM

Mường Pôn, ngày 9 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ chính trị, pháp lý

Căn cứ Luật Giáo dục 43/2019/QH14;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thông tư ban hành Điều lệ trường Mầm non;

Căn cứ Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020, Thông tư sửa đổi một số nội dung của Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25/7/2009 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT đã được sửa đổi và bổ sung bởi thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Căn cứ Thông tư số 19/2018/ TT – BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 ban hành về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia của trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 25/2018/ TT – BGDĐT ngày 08 tháng 10 năm 2018 về chuẩn hiệu trưởng đối với trường mầm non;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020;

Căn cứ Nghị định 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 về qui định chính sách phát triển giáo dục mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ – UBND ngày 13/8/2025 quyết định về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 – 2026 đối với giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 4445/UBND-KGVX ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025-2026 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Kế hoạch số 2615/KH-SGDĐT ngày 29/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch Thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Kế hoạch số 28/KH-MNS1MM ngày 28/08/2025 của trường Mầm non số 1 Mường Mươn về Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường.

Trường mầm non số 1 Mường Mươn xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường năm học 2025-2026 cụ thể như sau.

2. Căn cứ thực tiễn

2.1. Thực trạng của nhà trường

2.1.1. Về quy mô trường lớp, học sinh

Năm học 2025 -2026, trường có 04 điểm trường lẻ với 13 nhóm, lớp (trong đó nhóm trẻ: 05 nhóm, lớp mẫu giáo: 8 lớp) với 315 trẻ (trong đó nhà trẻ: 114 trẻ, mẫu giáo: 201 trẻ).

Tỷ lệ huy động trẻ 0-2 tuổi 114/208 trẻ đạt tỷ lệ 54,9%, so với năm trước tăng 0,3% (vượt 0,9% so với kế hoạch giao); 3-5 tuổi 201/201 trẻ đạt tỷ lệ 100%; riêng trẻ 5 tuổi 69/69 trẻ đạt tỷ lệ 100%.

2.1.2. Về đội ngũ:

Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên hiện có (tính đến tháng 8/2025): 32, trong đó: Cán bộ quản lý hiện có 03 người; giáo viên hiện có 25 người; nhân viên 4 người.

Trình độ: Đại học: 28; Cao đẳng 02; Chưa qua đào tạo: 02 (nhân viên hợp đồng bảo vệ)

- Nhà trường có Chi bộ độc lập với 19 đ/c đảng viên.

- Về lý luận chính trị: Trung cấp 5 đ/c.

2.1.3. Về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Năm học 2025-2026 nhà trường tiếp tục làm tốt công tác quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi hiện có.

Tính đến thời điểm tháng 8/2025: Nhà trường có 13 phòng học, trong đó kiên cố 6 phòng, bán kiên cố 7 phòng. Bếp ăn (trung tâm: 01 bếp, điểm trường: 03 bếp). Công trình vệ sinh: 10 (công trình vệ sinh đạt yêu cầu: 03, số điểm trường có nhà vệ sinh hợp vệ sinh: 03); số công trình nước sinh hoạt: 05 (trung tâm: 01, điểm trường: 04), số điểm trường có nguồn nước hợp vệ sinh: 05. Các công trình phụ trợ khác đều đảm bảo điều kiện để nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Số nhóm, lớp có đủ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu theo quy định với: 13 nhóm, lớp. Số đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học ngoài trời tự làm: 10 bộ. Số điểm trường có từ 5 loại đồ chơi ngoài trời trở lên trong danh mục quy định 5 điểm trường; nhà trường thường xuyên kiểm tra, rà soát trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của các

nhóm, lớp nhằm kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ và kịp thời có những biện pháp khắc phục hậu quả; các điểm trường sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có.

3. Thuận lợi và khó khăn

3.1. Thuận lợi

Trường mầm non số 1 Mường Mươn luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, Sở Giáo dục và Đào tạo; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đoàn thể, chính quyền địa phương đối với sự nghiệp phát triển giáo dục mầm non.

Chế độ chính sách của Đảng và Nhà nước được giải quyết đầy đủ, kịp thời. Các chính sách hỗ trợ của nhà nước đã góp phần lớn cho việc duy trì, huy động học sinh ra lớp, tạo điều kiện nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ.

Tập thể nhà trường chủ động khắc phục khó khăn, đoàn kết hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ; đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tích cực bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, đổi mới phương pháp dạy học.

Công tác phối hợp giữa nhà trường với các bậc phụ huynh trong chăm sóc giáo dục trẻ đã có những chuyển biến tích cực thuận lợi cho công tác huy động, duy trì số lượng, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

Cơ sở vật chất, đồ dùng đồ chơi, trang thiết bị dạy học tiếp tục được quan tâm bổ sung, đầu tư, nâng cấp, nhà trường đã tham gia thi làm đồ chơi ngoài trời cấp huyện đạt hiệu quả; kinh phí chi cho sự nghiệp giáo dục cơ bản đã đáp ứng được nhu cầu tối thiểu phục vụ cho hoạt động dạy và học.

3.2. Khó khăn

Địa bàn dân cư rộng, tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Trình độ dân trí không đồng đều, đời sống của một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn nên ảnh hưởng không nhỏ đến việc huy động trẻ ra lớp và việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ.

Cơ sở vật chất và trang thiết bị phục vụ cho giáo dục từng bước được đầu tư quan tâm đầu tư song chưa đáp ứng yêu cầu phát triển về quy mô; thiếu phòng học bộ môn, phòng công vụ, phòng ngủ, một số hạng mục phụ trợ chưa được đầu tư xây dựng kiên cố; một số phòng học, phòng chức năng, được xây dựng từ lâu diện tích chật hẹp đã dần xuống cấp khó khăn trong việc duy trì trường kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn quốc gia trong giai đoạn mới.

Một số giáo viên trẻ kinh nghiệm trong giảng dạy và tổ chức hoạt động giáo dục còn còn hạn chế. Điều kiện sinh hoạt của giáo viên ở điểm trường vùng cao còn nhiều khó khăn, các điểm trường lẻ cách xa nhau và xa trung tâm rất khó khăn cho đội ngũ giáo viên trong quá trình chia sẻ, học hỏi kinh nghiệm về công tác chuyên môn và tổ chức một số hoạt động khác.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 – 2026

I. Nhiệm vụ chung

Năm học 2025-2026 là năm học tiếp tục thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ về Giáo dục và Đào tạo trong Nghị quyết đại hội Đảng bộ các cấp và việc thực hiện Nghị quyết số 29/NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Phát huy thành tích đã đạt được trong năm học 2024-2025. Trường Mầm non số 1 Mường Mươn tập trung quán triệt và triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với GDMN và công tác quản lý các hoạt động giáo dục tại các điểm trường; đẩy mạnh phân cấp, tự chủ gắn với trách nhiệm giải trình trong quản lý các hoạt động giáo dục trong trường mầm non.

2. Thực hiện nghiêm công tác bảo đảm an toàn tuyệt đối cho trẻ em. Tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; chuẩn bị các điều kiện để triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới từ năm học 2026-2027 và triển khai Chương trình GDMN mới theo kế hoạch của tỉnh, Sở Giáo dục.

3. Tham mưu cấp có thẩm quyền ban hành, triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách phát triển GDMN; tăng cường các giải pháp thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi. Tham mưu đầu tư nguồn lực và thực hiện giải pháp xã hội hoá giáo dục để bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn, lộ trình thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi tại địa phương.

4. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN, phát triển mạng lưới trường lớp, phân đầu duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, trường đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục; thực hiện các giải pháp huy động trẻ đến trường, lớp mầm non. Nâng cao chất lượng, phát triển đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên mầm non (GVMN) đáp ứng yêu cầu đổi mới; xây dựng, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng; bố trí đủ số lượng GVMN theo định mức để thực hiện Chương trình GDMN.

5. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi (PCGDMNTNT). Bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi trẻ em mầm non, quan tâm đến trẻ em là người dân tộc thiểu số (DTTS), trẻ em sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục dân tộc và giáo dục hòa nhập cho trẻ em khuyết tật.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về phát triển GDMN.

7. Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền, đúng quy định.

III. Chỉ tiêu phấn đấu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026

1. Các danh hiệu thi đua

- Tập thể: Tập thể lao động xuất sắc.

Chi bộ: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ.

- **Cá nhân:** LĐTT: 32/32, tỷ lệ 100%.

Chiến sỹ thi đua: 6/32, tỷ lệ 18,7%.

*** Hình thức khen thưởng:**

- Tập thể: Giấy khen của UBND huyện

- Cá nhân: Giấy khen UBND: 12

Giấy khen của Sở giáo dục và Đào tạo: 0

Bảng khen của UBND tỉnh: 1 đ/c. tỷ lệ 3,1%

Bảng khen của thủ tướng: 02 đ/c tỷ lệ 6,25%

2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

- 100% CBQL, GV tiếp thu và thực hiện theo đầy đủ hướng dẫn các văn bản chỉ đạo đáp ứng yêu cầu đổi mới quản lý trong đó tập trung vào: Nghị định số 105/2020/NĐ-CP ngày 08/9/2020 của Chính phủ quy định chính sách phát triển GDMN; Nghị định số 24/2021/NĐ-CP quy định việc quản lý trong cơ sở GDMN và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, ngày 27/8/2021 quy định cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn giảm học phí hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo; Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ban hành Điều lệ Trường mầm non; Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT sửa đổi, bổ sung Chương trình GDMN; Thông tư số 47/2020/TT-BGDĐT quy định việc lựa chọn đồ chơi, học liệu được sử dụng trong các cơ sở GDMN; Quyết định số 19/2021/QĐ-UBND, ngày 26/8/2021 của UBND tỉnh Điện Biên quy định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Điện Biên...

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa trong GDMN, thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách về xã hội hóa giáo dục; huy động nguồn lực của xã hội để đầu tư cơ sở vật chất (CSVC), đội ngũ và các điều kiện bảo đảm chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT, bảo đảm các điều kiện thực hiện phổ cập GDMN trẻ em mẫu giáo 3-5 tuổi và thực hiện thí điểm Chương trình GDMN mới.

- Triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ từ 3-5 tuổi theo Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội. Hướng dẫn triển khai kịp thời các văn bản, chính sách về GDMN.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng phân cấp, phân quyền, tự chủ gắn với cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan theo cấp quản lý;

- Tăng cường hướng dẫn, thực hiện quy định về quản lý các điểm trường; tăng cường tính chủ động xây dựng kế hoạch và công tác phối hợp giữa các cấp quản lý giáo dục thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của trường mầm non.

- 100 % CBGV ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và chuyển đổi số vào công tác quản lý, tổ chức các hoạt động trong trường mầm non;

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong trường mầm non; tăng cường kiểm tra, giám sát các khoản thu đầu năm học.

- Thực hiện nghiêm túc và đầy đủ các quy định về tổ chức và hoạt động của trường theo Điều lệ Trường mầm non.

- Thực hiện Quy chế công khai đối với cơ sở giáo dục theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/06/2024 của Bộ GDĐT, thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất. Thực hiện công khai thu - chi, định mức, thực đơn bữa ăn của trẻ hàng ngày tại trung tâm, các điểm trường.

3. Nâng cao chất lượng hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ

3.1. Đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho trẻ, Phòng chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai và dịch bệnh.

- Triển khai, thực hiện quy định về công tác phòng chống bạo hành trẻ em, bảo đảm an toàn trường học; xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích. Chú trọng công tác tự kiểm tra, đánh giá tiêu chuẩn an toàn nhằm phát hiện sớm và có biện pháp khắc phục kịp thời yếu tố nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ em, nhất là tại các các điểm trường vùng cao; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, hỗ trợ các điểm trường thực hiện các quy định về bảo đảm an toàn cho trẻ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến và hướng dẫn các biện pháp, kỹ năng phòng, chống tai nạn, thương tích đối với trẻ em; giáo dục kiến thức, kỹ năng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và bảo đảm an toàn cho trẻ em trong trường mầm non. Đối với các điểm trường có thỏa thuận về việc đưa đón trẻ em tuân thủ nghiêm túc quy định pháp luật hiện hành, nêu cao tinh thần trách nhiệm, tuyệt đối đảm bảo an toàn cho trẻ em.

- Tăng cường lồng ghép, tích hợp kiến thức pháp luật liên quan công tác bảo đảm an toàn, phòng chống thiên tai cho trẻ em trong các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn, sinh hoạt chuyên đề. Đặc biệt là việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ kỹ năng phòng chống cháy nổ, đuối nước, lũ lụt, sạt lở đất...

- Thực hiện công tác vệ sinh, tẩy trùng trường, lớp học, đồ dùng, đồ chơi và

thực hiện các yêu cầu về phòng chống các dịch bệnh của ngành và cơ quan chuyên môn.

3.2. Nâng chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

a) Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe trẻ em

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về công tác y tế trường học; phối hợp với trạm y tế xã thực hiện các biện pháp chăm sóc sức khỏe, phòng chống dịch bệnh, đánh giá tình trạng sức khỏe cho trẻ em trong các điểm trường 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng của Tổ chức Y tế Thế giới. 100% CBGV, NV y tế được tập huấn về công tác y tế trường học. 100% các lớp có tủ thuốc y tế và đồ dùng sơ cứu đơn giản. Năm học 2025-2026, phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi còn dưới 4,7% và không có trẻ thừa cân, béo phì.

- 100% số trẻ đến trường được tổ chức ăn bán trú, các điểm trường thực hiện công tác nuôi dưỡng theo quy định về số bữa ăn, nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị, phân bổ bữa ăn theo quy định tại Chương trình GDMN; bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường mầm non. Tăng cường các điều kiện bảo đảm tổ chức bữa ăn cho trẻ em; công tác kiểm tra và sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em về bảo đảm chất lượng bữa ăn và an toàn thực phẩm; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm sai phạm trong tổ chức bữa ăn cho trẻ em tại các điểm trường.

- Chú trọng giáo dục trẻ về kỹ năng thực hành vệ sinh cá nhân, tự phục vụ và bảo vệ chăm sóc sức khỏe; lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe, phòng, chống tai nạn thương tích trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện thực tế. Tăng cường dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm bảo đảm hài hòa giữa chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục giúp trẻ em phát triển cơ thể cân đối, khỏe mạnh, nhanh nhẹn.

b) Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN và phát triển Chương trình giáo dục. Các nhóm, lớp chủ động phát triển Chương trình giáo dục phù hợp với điều kiện của nhà nhóm, lớp, địa phương, khả năng, nhu cầu, hứng thú của trẻ em “lấy trẻ làm trung tâm” và nhấn mạnh yếu tố đặc trưng văn hoá địa phương, tăng cường tiếng Việt cho trẻ người dân tộc thiểu số. Quan tâm thực hiện chương trình GDMN đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo ghép.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục phát triển toàn diện trẻ em theo Chương trình GDMN, khuyến khích các nhóm, lớp tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, học thông qua chơi, phương pháp giáo dục tiên tiến..., đẩy mạnh tích hợp/lồng ghép “*giáo dục dinh dưỡng kết hợp vận động nhằm phát triển thể chất cân đối cho trẻ em*” bảo đảm điều kiện, môi trường giáo dục, thời gian tổ chức các hoạt động cho trẻ ở ngoài trời và trong lớp theo chế độ sinh hoạt hằng ngày.

- Lồng ghép, tích hợp, phát triển các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN: Giáo dục quyền con người, quyền trẻ em, giáo dục giới; giáo dục an toàn giao thông theo định hướng của chương trình “Tôi yêu Việt Nam”; giáo dục tình cảm kỹ năng xã hội; kỹ năng bảo vệ bản thân; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu... Thực hiện hợp tác, áp dụng mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại phù hợp với điều kiện địa phương đặc biệt là ứng dụng STEAM trong thực hiện chương trình giáo dục trẻ ở trường.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả công tác tăng cường tiếng Việt cho trẻ em; triển khai nhân rộng mô hình tăng cường tiếng Việt cho trẻ em người DTTS, tăng cường nghe, nói tiếng Việt cho trẻ em người dân tộc thiểu số; nâng chất lượng tăng cường chuẩn bị tốt tiếng Việt cho trẻ em mẫu giáo trước khi vào lớp một. Nâng cao chất lượng hoạt động quản lý, giáo dục trẻ tại phòng thư viện của trường.

- Bảo đảm chất lượng giáo dục hoà nhập trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân phù hợp với nhu cầu và khả năng của trẻ em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm; phối hợp thực hiện đúng việc cấp giấy xác nhận mức độ khuyết tật nhằm đảm bảo quyền lợi của trẻ em, giáo viên, các nhóm, lớp có trẻ em khuyết tật học hòa nhập;

+ Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ và cộng đồng về giáo dục hòa nhập đối với trẻ em và trẻ khuyết tật để đảm bảo cơ hội trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tại các nhóm, lớp;

+ Tiếp tục thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với trẻ em và giáo viên trực tiếp dạy trẻ người DTTS và chính sách đối với các nhóm, lớp đang có trẻ khuyết tật học hòa nhập theo quy định.

- Chuẩn bị toàn diện cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một đáp ứng yêu cầu liên thông với Chương trình lớp một: Phối hợp với gia đình, cộng đồng phổ biến, tuyên truyền việc trẻ em được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục theo Chương trình GDMN bảo đảm điều kiện vào học lớp một; tăng cường giải pháp thực hiện hiệu quả hoạt động chuẩn bị cho trẻ em 5 tuổi sẵn sàng vào học lớp một; tuyệt đối không tổ chức dạy trước chương trình lớp một cho trẻ em 5 tuổi dưới mọi hình thức.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị, tổ chức hoạt động chuyên môn của nhà trường; phát triển kho học liệu số dùng chung nâng cao chất lượng thực hiện chương trình GDMN.

4. Bảo đảm chất lượng PCGDMNTNT, triển khai thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi

4.1. Triển khai Nghị quyết số 218/2025/QH15 ngày 26/6/2025 của Quốc hội về phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi và các văn bản của tỉnh, SGD, xã về phổ cập mẫu giáo.

- Triển khai, thực hiện các chỉ tiêu hoàn thành phổ cập mẫu giáo và các chính sách phát triển GDMN vào các Kế hoạch phát triển giáo dục tại nhà trường;

Tham mưu ban hành kế hoạch triển khai phổ cập mẫu giáo theo hướng dẫn, bố trí nguồn lực ưu tiên cho phổ cập giáo dục mẫu giáo;

Tăng cường công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng hợp lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và sắp xếp, bổ sung giáo viên đáp ứng yêu cầu phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo;

- Triển khai, thực hiện các văn bản về phổ cập mẫu giáo trên địa bàn; phân công ổn định đội ngũ phụ trách công tác phổ cập; rà soát, đánh giá về việc huy động trẻ mầm non ra lớp (đặc biệt là trẻ mẫu giáo), các điều kiện về đội ngũ nhà giáo, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi và các điều kiện khác để chuẩn bị thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ mẫu giáo.

4.2. Đối với phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em năm tuổi

- Tiếp tục thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/2014/NĐ-CP, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT và Thông tư số 10/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ GDĐT. Tổ chức rà soát, kiểm tra đánh giá lại về kết quả đạt chuẩn PCGDMNTNT trên địa bàn; điều chỉnh, bổ sung và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện năm 2026 để tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT.

- Tham mưu thực hiện công tác tự kiểm tra và công nhận duy trì đạt chuẩn PCGDMNTNT cấp xã, duy trì và dữ vững đạt chuẩn PCGDMNTNT trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

5. Đảm bảo các điều kiện trường lớp, cơ sở vật chất, đội ngũ

5.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

- Tiếp tục rà soát, sắp xếp các điểm trường lẻ, lớp học bảo đảm tinh gọn bảo đảm các nguyên tắc, phù hợp các quy định, khoa học, linh hoạt, kế thừa, ổn định lâu dài và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương, tạo thuận lợi cho người dân đưa trẻ đến trường, lớp và nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Phần đầu đạt chỉ tiêu huy động trẻ ra lớp theo kế hoạch giao. Cụ thể: Tổng số nhóm lớp: 13 lớp (trong đó: Nhóm trẻ: 5 nhóm lớp; Mẫu giáo 8 nhóm lớp). Tổng số trẻ huy động ra lớp so với tổng số trẻ trong độ tuổi 315/409 đạt 77,2%. Trong đó: Nhà trẻ huy động 114/208 trẻ đạt 54,9%; Mẫu giáo huy động 201/201 trẻ đạt 100% ; Trẻ 5 tuổi 66/66 trẻ đạt 100%.

5.2. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi, học liệu; xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia

- Tham mưu các cấp quản lý ưu tiên bố trí nguồn lực từng bước bảo đảm đủ cơ sở vật chất, thiết bị đạt chuẩn đáp ứng điều kiện thực hiện Chương trình GDMN, yêu cầu duy trì và nâng cao chất lượng PCGDMNTNT. Khai thác nguồn lực từ các Chương trình Mục tiêu quốc gia, Đề án... đầu tư cho cấp học mầm non theo hướng đồng bộ, hiện đại. Phần đầu trong năm học trường duy trì trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục để thu hút các nguồn lực từ tổ

chức, cá nhân, nâng cao các điều kiện bảo đảm chất lượng GDMN. Tạo điều kiện để thực hiện các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục đáp ứng nhu cầu phát triển toàn diện cho trẻ em và hoạt động của trường mầm non theo quy định.

- Tham mưu xây dựng Thư viện đạt chuẩn trong trường mầm non đặc biệt là đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân viên thư viện hoặc giáo viên kiêm nhiệm công tác thư viện để đảm bảo điều kiện công nhận thư viện đạt chuẩn.

5.3. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non

a) Đảm bảo về số lượng giáo viên cho các cơ sở giáo dục mầm non

- Thực hiện tốt công tác tham mưu, có giải pháp đồng bộ, sử dụng hiệu quả số giáo viên được cấp có thẩm quyền giao, bố trí đúng quy định giáo viên/nhóm, lớp để thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ theo Chương trình GDMN.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với giáo viên mầm non theo quy định.

b) Bồi dưỡng, nâng cao năng lực cán bộ quản lý, giáo viên mầm non

- Thực hiện tốt công tác phát triển cán bộ quản lý, giáo viên bảo đảm đủ về số lượng và năng lực đáp ứng yêu cầu thực hiện chuyên môn. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo, gắn bó tình yêu thương trẻ với trách nhiệm nghề nghiệp.

- Triển khai hiệu quả công tác nâng cao năng lực chuyên môn cán bộ quản lý, giáo viên đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo hướng dẫn của Sở GDĐT; lựa chọn nội dung, hình thức bồi dưỡng phù hợp nhằm thúc đẩy tinh thần học tập, chia sẻ giữa các tổ, nhóm, giáo viên xây dựng “cộng đồng học tập” trong trường, trong cụm chuyên môn; phát huy vai trò của cán bộ quản lý, giáo viên mầm non cốt cán trong hỗ trợ, tư vấn, giải đáp khó khăn vướng mắc cho nhà giáo trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Tổ chức thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên năm học đảm bảo thời gian, chất lượng, hiệu quả đặc biệt là giám sát chất lượng tham gia học bồi dưỡng thường xuyên của đội ngũ nhà giáo; khuyến khích giáo viên tự học và khai thác nguồn tài liệu, học liệu dưới nhiều hình thức khác nhau. Chú trọng đổi mới nội dung và phương thức bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ nhà giáo, nhân viên phù hợp với điều kiện thực tiễn mỗi nhà trường.

- Khuyến khích và tạo điều kiện hỗ trợ đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nâng cao năng lực ngoại ngữ, tin học, công nghệ số; quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong trường và giáo viên người dân tộc thiểu số, giáo viên trẻ mới tuyển dụng.

6. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số; công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non và tăng cường hợp tác quốc tế

6.1. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong GDMN

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, công tác chuyển đổi số ở trường mầm non, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản trị, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em mầm non theo Quyết định số 3276/QĐ-BGDĐT ngày 30/10/2024 của Bộ GDĐT; gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp giáo dục trẻ, phát triển năng lực số của đội ngũ nhà giáo, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

- Xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số chia sẻ dùng chung để thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

6.2. Công tác tuyên truyền về GDMN và tăng cường hợp tác quốc tế

- Chủ động thông tin, truyền thông về các chủ trương, quy định, chính sách mới của ngành, địa phương của nhà trường, đặc biệt tuyên truyền về thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ em từ 3-5 tuổi, Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị triển khai thí điểm Chương trình GDMN mới, đổi mới trong GDMN.

- Truyền thông về chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đa dạng các kênh, lồng ghép hình thức và phương tiện truyền thông phù hợp, có sức lan tỏa sâu rộng nhằm thúc đẩy công tác phối hợp giữa nhà trường với gia đình và đoàn thể, tổ chức xã hội ngoài trường mầm non cùng chăm lo phát triển GDMN.

- Tăng cường phối hợp, xử lý hiệu quả công tác truyền thông, các vấn đề xã hội quan tâm để nhân dân, phụ huynh hiểu, chia sẻ, ủng hộ và đồng hành cùng ngành Giáo dục.

- Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, lan tỏa phù hợp điều kiện địa phương; gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho trẻ.

7. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra theo thẩm quyền

- Tăng cường công tác kiểm tra, sự tham gia giám sát của Ban đại diện cha mẹ trẻ em hiệu quả, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ của trường mầm non trong công tác bảo đảm an toàn cho trẻ em và các hoạt động của trường mầm non theo quy định. Đề cao vai trò thúc đẩy, tư vấn, hỗ trợ, tránh hình thức gây áp lực cho cán bộ quản lý, giáo viên và các điểm trường.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra việc triển khai các chủ trương của Đảng và thực hiện chính sách, pháp luật trong lĩnh vực GDMN thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định mới về phân cấp, phân quyền.

8. Tổ chức hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội

8.1. Hội thi, giao lưu, ngày lễ, ngày hội của trẻ

- Tổ chức các hội thi, giao lưu cấp trường như: Tổ chức lồng ghép thi Erubic cấp trường.

- Tổ chức các ngày lễ, ngày hội lớn trong năm học như: Lễ khai giảng năm học mới; Tết trung thu; Ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; Lễ tổng kết năm học; các hoạt động trải nghiệm như: Lễ hội mùa xuân, Mùa hè sôi động...

- Tổ chức Hội thi "Cô tài năng, bé khỏe đẹp, phụ huynh thông thái" năm học 2025-2026

- Khuyến khích sự tham gia của các tổ chức, cá nhân đặc biệt là cha mẹ trẻ trong việc hỗ trợ, phối hợp tổ chức hội thi cho trẻ ở nhà trường.

8.2. Hội thi của giáo viên

Tổ chức hội thi làm đồ dùng, đồ chơi cấp trường; Hội thi giáo viên dạy giỏi và tham gia các hội thi, cuộc thi khác của Ngành theo kế hoạch.

Đăng ký cho giáo viên tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh 3/25 giáo viên

8.3. Kinh phí tổ chức hội thi

Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 11/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên quy định về nội dung, mức chi tổ chức các kỳ thi, cuộc thi, hội thi trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Điện Biên và từ các nguồn tài trợ, hỗ trợ hợp pháp khác.

9. Công tác kiểm tra nội bộ trường học

100 % CBQL giáo viên được kiểm tra toàn diện, kiểm tra chuyên đề: (Trong đó tổng số giáo viên được kiểm tra toàn diện trong năm là: 9/25 GV đạt 33,3%; kiểm tra chuyên đề là: 16/25 GV đạt 66,6 %)

100 % trẻ được kiểm tra chất lượng cuối các chủ đề và được đánh giá theo các mục tiêu phát triển.

Thường xuyên kiểm tra các hoạt động của: Y tế, kế toán, bảo vệ, nuôi dưỡng, công tác lao động vệ sinh...

Hiệu trưởng ra quyết định thành lập ban kiểm tra nội bộ, phân công nhiệm vụ cho các thành viên. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ trong năm học, cụ thể hóa theo từng tháng với nội dung, thời điểm, đối tượng, thành phần kiểm tra phù hợp

10. Quản lý tài chính

- Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của năm, thực hiện thu chi theo đúng luật ngân sách và hướng dẫn của cấp trên.

- Đảm bảo mua sắm thiết bị đồ dùng phục vụ cho các hoạt động của nhà trường theo hướng dẫn

- Đảm bảo đúng, đủ các chế độ chính sách cho giáo viên và học sinh theo quy định.

- Công khai các khoản thu từ phụ huynh học sinh và bữa ăn trưa của trẻ. Công khai theo văn bản hướng dẫn trên trang mạng của nhà trường và bảng tin.

11. Quản lý tài sản

- Khai thác, sử dụng và bảo quản tài sản đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí, thất thoát.

- Có kế hoạch mua sắm, sửa chữa hàng tháng, quý. Đảm bảo phục vụ đủ nhu cầu sử dụng của nhà trường.

- Có kế hoạch tự làm đồ dùng đồ chơi phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược giai đoạn, chiến lược của năm tới cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng tháng. Cụ thể:

Chỉ đạo xây dựng cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển cho từng tháng.

2. Phó Hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện. Thay mặt Hiệu trưởng điều hành các hoạt động của trường khi được Hiệu trưởng ủy quyền.

3. Tổ trưởng tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Căn cứ chiến lược phát triển, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình giáo dục mầm non. Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện tốt kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ theo tháng, năm nhằm phục vụ việc thực hiện các hoạt động của nhà trường về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em. Giúp Hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường. Thực hiện thu, chi đúng nguyên tắc tài chính của loại hình trường; tham mưu đề xuất với lãnh đạo về thu, chi, mua sắm bổ sung ĐD-TB phục vụ các hoạt động trong nhà trường.

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Phát huy vai trò nòng cốt của đội ngũ giáo viên cốt cán trong việc chỉ đạo và phối hợp với giáo viên thực hiện kế hoạch. Các giáo viên căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân. Tuyên truyền phổ biến kiến thức khoa học nuôi dạy trẻ em cho cha mẹ của trẻ em; chủ động phối hợp với gia đình của trẻ em để thực hiện mục tiêu giáo dục trẻ em.

Thực hiện nhiệm vụ được giao theo kế hoạch và sự phân công của Hiệu trưởng. Bảo đảm an toàn cho trẻ em trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo

dục trẻ tại nhà trường. Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong công tác bán trú, bảo đảm không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

VI. ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG KẾ HOẠCH

.....

Mường Pôn, ngày tháng năm 2025

**PHÊ DUYỆT HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
 CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**

**Phạm Thị Hương Diệp
 HIỆU TRƯỞNG
 TRƯỜNG MẦM NON SỐ 1 MƯỜNG MUƠN**

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC THEO THÁNG

Tháng	Nội dung	Bổ sung
Tháng 8/2025	1. Huy động học sinh - Xây dựng Kế hoạch tuyển sinh, giáo viên tổ chức chiêu sinh trẻ ra lớp đảm bảo tỷ lệ huy động đầu năm. - Học sinh tựu trường ngày 29/8/2025, tiếp tục huy động học sinh ra lớp đảm bảo chỉ tiêu giao. 2. Công tác chuyên môn - Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia bồi dưỡng chính trị hè 2025 - PHT tham gia tập huấn chuyên môn tại sở giáo dục - GV Tham gia tập huấn chuyên môn tại trường. - BGH, GV, các tổ, đoàn thể tiến hành xây dựng các loại kế hoạch năm, tháng, tuần. 3. Cơ sở vật chất, thiết bị, xây dựng MTGD - Tham mưu với chính quyền địa phương tu sửa cơ sở vật chất các điểm bản: - Lao động vệ sinh xung quanh trường, rào các điểm trường, trồng bồn hoa, cây cảnh... - Chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học. - Kiểm kê thiết bị tài sản, bàn giao thiết bị tài sản giữa các lớp. 4. Chế độ học sinh, ăn trưa - Rà soát các đối tượng học sinh được hưởng chế độ ăn trưa, chi phí học tập, thu giấy khai sinh, sổ hộ khẩu làm chế độ ăn trưa, chi phí học tập cho trẻ. - Xây dựng kế hoạch bán trú, hợp đồng thực phẩm, xây dựng thực đơn tháng 9 - Lao động dọn dẹp, vệ sinh đồ dùng nhà bếp - Thành lập hội đồng xét duyệt học sinh được hưởng chế độ ăn trưa, tổ chức xét duyệt, lập danh sách nộp về xã theo quy định. - Tổ chức họp phụ huynh thống nhất các khoản thu, các hoạt động cho trẻ ăn bán trú tại trường. 5. Phổ cập: - Phổ cập: Triển khai điều tra trẻ trong độ tuổi 0-5 tuổi trên địa bàn xã 6. Công tác khác - CBGV, NV trả phép hè 2025.	

	- Tổ chức họp phân công nhiệm vụ đầu năm học 2025-2026. - Lập tờ trình đề nghị chuẩn y tổ trưởng, tổ phó, hội đồng trường. - Họp cuối tháng, triển khai các văn bản chỉ đạo trong tháng. 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 9/2025	1. Huy động học sinh - Học sinh tựu trường ngày 29/8/2025, tiếp tục huy động học sinh ra lớp đảm bảo chỉ tiêu giao. 2. Chuyên môn: - Các lớp đón trẻ ra lớp, ổn định nề nếp học sinh. Trang trí lớp học theo chủ điểm. - Tổ chức học chương trình chính thức. - BGH, GV, các tổ, đoàn thể hoàn thiện các loại kế hoạch. - BGH, GV cốt cán tiếp tục triển khai tập huấn chuyên môn tại trường. - Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn theo kế hoạch, ký cam kết chất lượng đầu năm. - Hoàn thiện các loại báo cáo, thống kê đầu năm. - Kiểm tra chất lượng học sinh đầu năm. - Nhân viên y tế kết hợp với GVCN cân đo trẻ chắm biểu đồ tăng trưởng. - Họp ban đại diện Cha mẹ học sinh. - Xây dựng điều lệ Hội thi "Cô tài năng, bé khỏe đẹp, phụ huynh thông thái" năm học 2025-2026 - Xây dựng kế hoạch làm đồ dùng, đồ chơi tự làm để tham gia hội thi “Đồ chơi ngoài trời tự làm cấp trường”. 3. Cơ sở vật chất, thiết bị, XDMT - Lao động vệ sinh tại trung tâm và các điểm bản - Trang trí môi trường trong và ngoài lớp 4. Chế độ học sinh, ăn trưa - Tổ chức cho trẻ ăn trưa từ ngày 08/9. - Kiểm tra công tác bán trú: Công tác vệ sinh nhà bếp, đồ dùng nhà bếp. - Đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm - Hoàn thiện hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí cho trẻ. - Họp đồng thực phẩm tháng 10/2025, thanh lý thực phẩm tháng 09/2025. 5. Phổ cập: - Phối hợp với cấp TH, THCS thực hiện việc điều tra phổ cập, nhập số liệu trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD,	

	XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2025. 6. Công tác khác: - Nghi lễ 02/9 - Hội phụ huynh học sinh đầu năm. - Khai giảng ngày 5/9. Phát động thi đua đợt 1. - Hội cuối tháng, triển khai các văn bản chỉ đạo trong tháng. 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt. - Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ đầu năm học của giáo viên - Kiểm tra chất lượng giáo viên, học sinh đầu năm - Kiểm tra, giám sát công tác tổ chức cán bộ, nhân viên - Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch các nhóm, lớp. - Kiểm tra điều kiện CSVC cho năm học mới	
Tháng 10/2025	1. Huy động trẻ - Tiếp tục huy động trẻ ra lớp, rèn nề nếp học tập cho trẻ. Tuyên truyền với phụ huynh đưa trẻ ra lớp đều, đủ. 2. Chuyên môn. - Tổ chức giảng dạy theo kế hoạch chương trình. - Kiểm tra chuyên đề xây dựng môi trường giáo dục tích cực - BGH, GV cốt cán tham dự chuyên đề các cấp. - Kiểm tra chuyên đề PTNT GD lấy trẻ làm trung tâm - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên tại các điểm trường. 2. Cơ sở vật chất, thiết bị, XD MTGD. - Tiếp tục tu sửa cơ sở vật chất, xây bồn hoa điểm các điểm trường - Các lớp tiếp tục xây dựng môi trường ngoài lớp học 4. Chế độ học sinh, ăn trưa. - Xây dựng thực đơn tháng 10 đảm bảo. - Kiểm tra công tác bán trú: Kiểm tra công tác chia ăn, lưu mẫu thức ăn hàng ngày. - Đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm - Hội đồng thực phẩm tháng 11/2025, thanh lý thực phẩm tháng 10/2025 5. Phổ cập: Hoàn thiện nhập số liệu trên hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2023. Hoàn thiện các loại hồ sơ, báo cáo. Đón đoàn kiểm tra PCGD, XMC của huyện Mường Chà - Kiểm tra công tác phổ cập giáo dục cho trẻ em 5 tuổi 6. Công tác khác - Tổ chức tọa đàm ngày 20-10. - Hội nghị công nhân viên chức.	

	- Tổ chức trung thu cho trẻ - Phối hợp kiểm tra công tác phòng chống dịch bệnh tại các điểm lớp - Kiểm tra công tác quản lý, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu cơ sở giáo dục. - Chỉ đạo các điểm bản Tổ chức đón Tết Trung thu năm 2025 cho trẻ đảm bảo phòng, chống dịch bệnh, Bạch hầu và an toàn thực phẩm, an toàn, tiết kiệm. - Khảo sát công tác Y tế học đường và an toàn trường học - Kiểm tra công tác thực hiện công khai trong đơn vị - Họp cuối tháng, triển khai các văn bản chỉ đạo. 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 11/2025	1. Duy trì số lượng học sinh - Tiếp tục duy trì số lượng học sinh ra lớp, rèn nề nếp học tập cho trẻ. 2. Chuyên môn: - Tiếp tục huy động học sinh ra lớp, rèn nề nếp học tập cho trẻ. - Bồi dưỡng học sinh Hội thi "Cô tài năng, bé khỏe đẹp, phụ huynh thông thái" năm học 2025-2026 - Chỉ đạo CBQL, GV, NV bảo vệ thường xuyên kiểm tra sửa chữa các đồ dùng vật dụng, đèn.....cho các phòng học. Tuyên truyền nghiêm cấm trẻ không được mang các vật sắc nhọn đến lớp. Đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất cho trẻ. - Chỉ đạo giáo viên vệ sinh phòng chống dịch bệnh, tuyên truyền phối hợp phụ huynh và phòng chống dịch bệnh cho trẻ - Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của giáo viên Kiểm tra, tư vấn thực hiện chuyên đề ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong tổ chức HĐ ND, CS, GD trẻ - Kiểm tra việc thực hiện phong trào thi đua - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề theo kế hoạch. 3. CSVC, thiết bị, XD MT - Lao động ở 1 vài điểm bản và tiếp tục xây dựng môi trường giáo dục xanh sạch đẹp, an toàn 4. Chế độ học sinh, ăn trưa - Xây dựng thực đơn tháng, tuần - Đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm - Họp đồng thực phẩm tháng 12/2025, thanh lý thực phẩm tháng 11/2025. 5. Phổ cập: Duy trì các tiêu chí PCGD - XMC 6. Công tác khác: - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày nhà giáo VN 20/11. - Sơ kết thi đua đợt 1, phát động thi đua đợt 2	

	- Họp cuối tháng triển khai các văn bản chỉ đạo trong tháng. - Xét nâng lương thường xuyên, nâng lương trước thời hạn, nâng mức phụ cấp thâm niên. 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 12/2025	1. Duy trì sĩ số học sinh - Các lớp tiếp tục duy trì số lượng học sinh ra lớp, tuyên truyền phụ huynh đưa con em đi học đều, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần của trẻ. 2. Chuyên môn: - Các lớp giảng dạy theo kế hoạch chương trình, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy - Tổ chức sinh hoạt chuyên đề, chuyên môn cho giáo viên - Dự sinh hoạt chuyên môn cụm theo kế hoạch - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên tại các điểm trường. Phối hợp công tác sử dụng, bảo quản, khai thác các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi của các nhóm lớp - Kiểm tra chuyên đề, UDCNTT, đổi mới phương pháp dạy học, hoạt động của tổ CM, TCTV. - Kiểm tra chất lượng kỳ I. - Kiểm tra việc thực hiện nội quy, quy chế chuyên môn. - Kiểm tra đột xuất 3. Cơ sở vật chất, thiết bị, XDMT - Tiếp tục tu sửa cơ sở vật chất các điểm trường. + Phát quang hàng rào, trồng thêm hàng rào tại điểm trường. - Kiểm kê tài sản, thiết bị. Kiểm tra tài chính. 4. Chế độ học sinh, ăn trưa - Xây dựng thực đơn tháng 12 - Kiểm tra công tác bán trú. - Hoàn thiện chứng từ rút tiền ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập 4 tháng cuối năm 2025 - Đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm - Họp đồng thực phẩm tháng 01/2025, thanh lý thực phẩm tháng 12/2025. 5. Phổ cập: - Theo dõi trẻ biến động trên địa bàn xã. - Chuẩn bị các loại hồ sơ phổ cập đón đoàn KT PCGD cấp tỉnh. - Hoàn thiện những thiếu sót sau kiểm tra 6. Công tác khác: + Kiểm tra đột xuất - Họp cuối tháng triển khai các văn bản chỉ đạo. - Kiểm tra công tác xã hội hóa giáo dục.	

	7. Công tác tài chính - Khóa sổ ngân sách 2025. - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 01/2026	1. Duy trì sĩ số học sinh - Các lớp tiếp tục duy trì số lượng học sinh ra lớp, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần 2. Chuyên môn: - Báo cáo thống kê, báo sơ kết học kỳ I. - Kết thúc học kỳ I - Tái giảng học kỳ II - Kiểm tra hoạt động dạy và học đầu kỳ II ở 1 số lớp. - Tổ chức Hội thi "Cô tài năng, bé khỏe đẹp, phụ huynh thông thái" năm học 2025-2026 - Kiểm tra thực hiện chuyên đề Tăng cường tiếng việt cho trẻ dân tộc thiểu số - Kiểm tra HD ND, CS, GD trẻ (kiểm tra công tác đánh giá trẻ) 3. Cơ sở vật chất, thiết bị, XDMT - Kiểm tra công tác mua sắm - Tu sửa cơ sở vật chất ở trung tâm trường mới và các điểm trường. - Trồng cây xanh, trồng hoa, phát quang hàng rào tại các điểm trường. - Xây dựng môi trường ngoài lớp học xanh, sạch, đẹp. 4. Chế độ học sinh, ăn trưa - Xây dựng thực đơn tháng, tuần - Hoàn thiện chứng từ rút tiền chế độ ăn trưa tháng 01, chi phí học tập 4 tháng cuối năm 2025. - Kiểm tra công tác y tế (thực hiện công tác bán trú) - Đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm - Hợp đồng thực phẩm tháng 02/2026, thanh lý thực phẩm tháng 01/2026. 5. Phổ cập: Theo dõi trẻ biến động trên địa bàn xã. 6. Công tác khác: - KT nội bộ: + Đón đoàn công tác tự đánh giá chuẩn Quốc Gia ... + Kiểm tra công tác tự đánh giá - Kiểm tra công tác y tế - Kiểm tra thực hiện công khai GD + Kiểm tra đột xuất - Sơ kết thi đua đợt 2, phát động thi đua đợt - Triển khai các văn bản chỉ đạo trong tháng 7. Công tác tài chính - Mở sổ ngân sách 2026	

	- Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 02/2026	1. Duy trì sĩ số học sinh - Các lớp tiếp tục duy trì số lượng học sinh ra lớp, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần của trẻ 2. Chuyên môn: - Giảng dạy theo kế hoạch chương trình, đảm bảo chất lượng, chuẩn bị đồ dùng dạy học đầy đủ, ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy “Giao lưu tăng cường tiếng việt cho trẻ” cấp trường. - Kiểm tra chuyên đề tổ chức các hoạt động trải nghiệm lồng ghép GD Steam - Kiểm tra việc thực hiện, duy trì và củng cố phong trào thi đua - Kiểm tra việc hoạt động của tổ chuyên môn - Nhân viên y tế kết hợp với GVCN cân đo trẻ chắm biểu đồ tăng trưởng - Kiểm tra hoạt động dạy và học sau tết nguyên đán 3. Cơ sở vật chất, thiết bị, XD MT - Tiếp tục tu sửa cơ sở vật chất duy trì tiêu chí trường chuẩn Quốc gia mức độ 1 - Phối hợp kiểm tra việc sử dụng bảo quản thiết bị, đồ dùng, đồ chơi 4. Chế độ học sinh, ăn trưa - XD thực đơn tháng, tuần đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ - Kiểm tra công tác bán trú: Kiểm tra quy trình nấu ăn, chia ăn. - Thành lập hội đồng, tổ chức xét duyệt chế độ hỗ trợ chi phí học tập, cấp bù học phí cho trẻ 5 tháng đầu năm 2025 - Đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm - Hợp đồng thực phẩm tháng 3/2026, thanh lý thực phẩm tháng 02/2026 5. Phổ cập: Theo dõi trẻ biến động trên địa bàn xã. 6. Công tác khác: - Triển khai các văn bản chỉ đạo trong tháng. - Kiểm tra các hoạt động sau tết nguyên đán. - Nghỉ tết nguyên đán 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 03/2026	1. Duy trì sĩ số học sinh - Các lớp tiếp tục duy trì số lượng học sinh ra lớp, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần sau tết - Rèn nề nếp cho trẻ 2. Chuyên môn:	

	- Chỉ đạo các nhóm, lớp kiểm tra vệ sinh, lau chùi đồ dùng đồ chơi sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng, ngăn nắp, thông thoáng phòng lớp. - Tổ chức tọa đàm ngày 8/3, ôn lại truyền thống. - Kiểm tra thiết bị phòng, chữa cháy tại trường. - Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ 05 giáo viên - Kiểm tra công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, ngủ trưa của trẻ - Kiểm tra chuyên đề lồng ghép chương trình “Tôi yêu Việt Nam”, kỹ năng sống vào tổ chức hoạt động. - Dự sinh hoạt chuyên môn cấp cụm. - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề cấp trường. - Nhân viên y tế phối hợp với GVCN cân đo trẻ chắm biểu đồ tăng trưởng 3. Cơ sở vật chất, thiết bị, XDMT - Tiếp tục tu sửa cơ sở vật chất của trường chuẩn Quốc gia mức độ 1. - Làm lại sân tại điểm trung tâm. 4. Chế độ học sinh, ăn trưa - Kiểm tra công tác bán trú. - Xây dựng thực đơn tháng, tuần - Đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn TP - Hợp đồng thực phẩm tháng 4/2026, thanh lý thực phẩm tháng 03/2026 5. Phổ cập: Theo dõi trẻ biến động trên địa bàn xã. 6. Công tác khác: - Tổ chức tọa đàm ngày 8/3, ôn lại truyền thống. - Sơ kết thi đua đợt 3, phát động thi đua đợt 4. - Tổ chức các chương trình chào mừng ngày thành lập đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh 26/03/2026. - Kiểm tra thực hiện đề án 06 - Hợp cuối tháng triển khai các văn bản chỉ đạo trong tháng. 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 04/2026	1. Duy trì số lượng học sinh - Các lớp tiếp tục duy trì số lượng học sinh ra lớp, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. - Rèn nề nếp cho trẻ 2. Chuyên môn: - Thực hiện bồi dưỡng chất lượng học sinh cuối năm - Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề - Kiểm tra việc xây dựng góc “Thư viện thân thiện” tại trung tâm - Kiểm tra chất lượng giáo viên, học sinh cuối học kỳ II, cuối	

	năm. - Đánh giá kết quả thực hiện chuyên đề xây dựng trường mầm non hạnh phúc. 3. Cơ sở vật chất, thiết bị, XDMT - Lao động vệ sinh các điểm trường 4. Chế độ học sinh, bán trú - Kiểm tra công tác bán trú. - Xây dựng thực đơn tháng, tuần phù hợp theo mùa, - Đảm bảo công tác vệ sinh, an toàn thực phẩm - Hoàn thiện thủ tục rút tiền ăn trưa tháng 04. - Hợp đồng thực phẩm tháng 5/2026, thanh lý thực phẩm tháng 04/2026 3. Phổ cập: Theo dõi trẻ biến động trên địa bàn. 4. Công tác khác: - Đón đoàn thẩm định chuẩn Quốc Gia của Sở GD + Kiểm tra đột xuất - Kiểm tra việc soạn thảo, lưu trữ hồ sơ, văn bản của nhân viên văn thư - Kiểm tra việc thực hiện QCDC - Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục - Xét duyệt đề tài SKKN - CBGV, NV nghỉ Lễ 30/04 - Triển khai các văn bản chỉ đạo trong tháng. 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 05/2026	-1. Duy trì số lượng học sinh - Các lớp tiếp tục duy trì số lượng học sinh ra lớp, đảm bảo tỷ lệ chuyên cần - Rèn nề nếp cho trẻ 2. Chuyên môn: - Tổ chức kiểm tra sức khoẻ trẻ chắm biểu đồ tăng trưởng - Hoàn thiện phiếu đánh giá, hồ sơ trẻ mẫu giáo 5 tuổi. - Bàn giao hồ sơ trẻ 5 tuổi cho các cấp tiểu học cuối năm học. - Kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh cuối độ tuổi - Chấm điểm trường học an toàn theo thông tư 45. - Kết thúc học kỳ II ngày 25/5/2026 - Chỉ đạo CBQL, GV đăng ký nhu cầu BDTX năm học 2025 – 2026 - Chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền tới các bậc phụ huynh phòng chống tai nạn ao, hồ sông suối, leo trèo cây trong dịp hè sắp tới. - Kết thúc chương trình 24/5/2026 Điều tra dân số, xây dựng kế hoạch tuyển sinh. Xây dựng kế	

	hoạch dự kiến mở lớp năm học 2025 – 2026 3. Cơ sở vật chất, thiết bị, XDMT - Lao động vệ sinh trường lớp - Kiểm tra việc quản lý và sử dụng DD- ĐC 4. Chế độ học sinh, ăn trưa - Kiểm tra công tác bán trú - Xây dựng thực đơn ăn tháng, tuần. - Đảm bảo an toàn thực phẩm cho trẻ, đảm bảo công tác vệ sinh nhà bếp, đồ dùng nấu ăn - Hoàn thiện chứng từ rút tiền ăn trưa, hỗ trợ chi phí học tập 5 tháng cuối năm 2026 - Hoàn thiện chứng từ, thanh lý hợp đồng tháng 5 với nhà cung ứng thực phẩm 5. Phổ cập: Theo dõi trẻ biến động trên địa bàn. 6. Công tác khác: - Đánh giá xếp loại giáo viên, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng theo chuẩn nghề nghiệp. - Đánh giá công chức, viên chức cuối năm. - Bình xét thi đua cuối năm - Hoàn thiện các biểu thống kê, báo cáo thống kê, báo cáo thực hiện tình hình GDMN năm học 2025-2026, thống kê trên phần mềm CSDLQG - Báo cáo tổng kết công tác y tế trường học - Tổng kết năm học. - Phân công CBGV, CNV trực hè theo quy định. 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV, người lao động và học sinh đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
Tháng 06/2026	- Hoàn thiện các loại thống kê, báo cáo cuối năm. - Hoàn thiện xét thi đua năm học 2025 - 2026. - Lập danh sách GV tham gia bồi dưỡng hè 2026. - Phân công trực hè theo quy định và kiểm tra CSVC trong hè 2024. - Chuẩn bị điều tra dân số, xây dựng kế hoạch tuyển sinh. Xây dựng kế hoạch dự kiến mở lớp năm học 2025 – 2026 - Kiểm tra CSVC, công tác bảo quản cơ sở vật chất trong hè 2026 - Nghỉ hè 7. Công tác tài chính - Chi trả chế độ CB, GV, NV đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo chế độ cho học sinh.	
Tháng 7/2026	- Nghỉ Hè - Thực hiện nhiệm vụ theo văn bản hướng dẫn 7. Công tác tài chính	

	- Chi trả chế độ CB, GV, NV đúng, đủ kịp thời. Đảm bảo thu - chi trả qua tài khoản, không dùng tiền mặt.	
--	--	--